

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 121/2021/HSST
Ngày 30 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H – TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lử và ông Mùi Văn Hoạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - cán bộ Tòa án nhân dân Huyện VH, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện VH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn Kh, tên gọi khác Lò Văn K. Sinh năm 1975, tại huyện VH, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT: Bản M A, xã X N, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Dân tộc: Thái. Giới tính: nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: không. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Con ông: Lò Văn Q (đã chết), con bà: Mùi Thị U. Vợ là Vi Thị H và 02 con. Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Hà Văn N. Sinh năm 1968.

Trú tại: Bản M A, xã X N, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người làm chứng: anh Lò Văn T. sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản M A, xã X N, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, thấy ông Hà Văn N đang phát nương tại khu đồi trồng cao su của Công ty Cổ phần cao su Sơn La thuộc Bản M A, xã X N, huyện VH, tỉnh Sơn La. Lò Văn Kh cho rằng, đất này trước đó là đất

của gia đình K được Công ty cổ phần cao su Sơn La thu hồi, chưa sử dụng, nên đất đó vẫn thuộc quyền sử dụng của gia đình K. Do vậy, K yêu cầu ông N không được phát nương, ông N không nghe và vẫn tiếp tục sử dụng dao quắm phát nương. Do không kìm chế được hành vi, Lò Văn Kh cầm dao quắm vung lên cao, chém phần sống dao xuống trán trái của ông N, làm ông N ngã nghiêng xuống bên phải. K dùng chân trái đạp vào hông trái của N, và dùng sống dao chém từ trên xuống vào phần cánh tay trái và đầu gối trái của ông N, sau đó dừng lại và bỏ về nhà. Thấy sự việc trên, anh Lò Văn T (con trai của Lò Văn Kh) nghe tiếng ông N kêu, liền chạy đến đưa ông N đi bệnh viện chữa trị. Hậu quả của việc gây thương tích, ông Hà Văn N phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên từ ngày 25/02/2021 đến ngày 04/3/2021.

Nhận được đơn tố giác của ông Hà Văn N, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, thu thập chứng cứ gồm: 01 dao phát, loại dao quắm, dài 83 cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 36cm, chỗ rộng nhất 3,9cm, cán dao bằng gỗ dài 47cm, đường kính 12cm của ông Hà Văn N.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra cũng thu giữ của Lò Văn Kh: 01 con dao phát, loại dao quắm, không có chuôi dao, lưỡi bằng kim loại, dài 42cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu.

* Các kết quả trưng cầu giám định về tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể, cơ chế hình thành vết thương của ông Hà Văn N, của bị cáo Lò Văn Kh đã xác định như sau:

- Kết luận số 69, ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận đối với tổn thương cơ thể của ông Hà Văn N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt (xếp 6%).

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng cánh, cẳng tay trái, gối trái (xếp 8%).

+ Gãy thân xương trụ trái, còn dụng cụ kết xương (xếp 8%).

2. Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20,43% (làm tròn số là 20%). Áp dụng phương thức cộng quy định tại Thông tư.

3. Cơ chế hình thành thương tích.

- Thương tích sẹo vùng trán, cánh tay trái, mồn trâm trụ trái, gối trái do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

- Thương tích sẹo cẳng tay trái do tác động trực tiếp của vật sắc (dao mổ) khi thực hiện cấp cứu gây ra.

- Kết luận số 70, ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với tổn thương cơ thể (Tại khớp giữa đốt 2 và đốt 3 ngón II bàn tay trái – mặt bên trái, tiếp giáp với ngón giữa bàn tay trái có một vết rách da dài 1,3cm x rộng 0,3cm x sâu 0,2cm) của Lò Văn Kh như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm ngón II tay trái (xếp 1%).

2. *Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 1%.*

3. *Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương phần mềm ngón II tay trái do tác động trực tiếp của vật sắc gây ra.*

* Các kết quả trưng cầu giám định vết màu nâu đỏ trên bề mặt con dao thu giữ của Lò Văn Kh có phải là máu người không, có trùng với ADN của ông Hà Văn N không. Kết quả giám định vết bám dính trên con dao thu giữ của ông Hà Văn N có phải là máu người không, có trùng với ADN của Lò Văn Kh hay không như sau:

+ Kết luận giám định pháp y về ADN số 129/21/TC – ADN ngày 17/3/2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: *“Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người tại vết màu nâu đỏ đã khô trên bề mặt của con dao gửi giám định (mẫu D1): Dương tính, ADN thu từ vết màu nâu đỏ bám dính trên bề mặt lưỡi dao gửi giám định (mẫu D1) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hà Văn N (mẫu M1)”*

+ Kết luận giám định pháp y về ADN số 130/21/TC – ADN ngày 17/3/2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: *“Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên con dao gửi giám định (mẫu D2): Âm tính, không thu được dữ liệu ADN trên con dao gửi giám định”*

Quá trình điều tra, Lò Văn Kh có dấu hiệu của bệnh tâm thần, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH đã quyết định Trưng cầu giám định. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 50, ngày 24/5/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: *“Lò Văn Kh không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 25/02/2021 K không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại K không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

Lò Văn Kh khai: Sau khi thấy ông Hà Văn N phát nương cũ của gia đình, K nói ông N không được tiếp tục phát nương, nhưng ông N không dừng lại. hai bên xảy ra cãi nhau. K dùng tay chỉ vào mặt ông N, ông N liền dùng dao ở tay trái vung lên trên, rồi chém vào phía cổ bên trái của K. K dơ tay trái lên đỡ thì bị thương rách da ở ngón trỏ bàn tay trái. Thấy vậy, K liền cầm con dao bên tay phải chém hai nhát bằng phần sống dao vào ông N. Phát thứ nhất chém vào cẳng tay trái của ông N, phát thứ hai chém vào vùng trán trái của ông N. Sau đó K dùng chân phải đạp một phát vào vùng bụng làm ông N ngã xuống đất, sau đó hai bên dừng lại và K bỏ về, ông N được con trai K là Lò Văn T đỡ dậy, đưa về nhà, sau đó ông N được gia đình đưa đi bệnh viện chữa trị. Theo Lò Văn Kh, K chỉ dùng dao để tự vệ, không có ý định tước đoạt tính mạng ông N, sau khi ông N đã dùng dao chém K trước. K cũng cho rằng, vết thương tại vùng đầu gối trái của ông N là do ông N bị ngã xe cách đó khoảng 02 năm.

Người bị hại Hà Văn N khai rằng, đang cúi người phát cây, Lò Văn Kh có nói ông không được phát cây nữa, ông không nghe, vì cho rằng phần đất này không thuộc quyền quản lý của gia đình K nữa, nên cứ tiếp tục làm. Lò Văn Kh lao vào chém và đánh, ông bị ngã ra và kêu cứu và chưa có hành vi phản kháng (chém lại vào tay K) là hoàn toàn phù hợp với kết luận giám định pháp y và thực

nghiệm hiện trường. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Hà Văn N là có căn cứ.

Kết quả tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lò Văn Kh đã chứng minh hành vi của ông Hà Văn N thực hiện không thể để lại các dấu vết để lại trên ngón tay II bàn trái của Lò Văn Kh, do lưỡi dao tiếp xúc với các ngón III và IV và ngón út bàn tay trái của K. K khai không chém vào đầu gối ông N là không phù hợp với dấu vết trên thân thể ông N và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đối với dấu vết trên ngón II, bàn tay trái của Lò Văn Kh, K khai do ông N dùng dao chém, tỷ lệ thương tích 1%. Căn cứ và kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả giám định pháp y xác định, không có ADN của K bám dính trên con dao của ông Hà Văn N. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ kết luận ông N đã dùng dao chém vào ngón tay trái K, nên không đặt vấn đề xem xét.

Kết quả tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của ông Hà Văn N phù hợp với các dấu vết trên thân thể ông N, các kết luận giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương, giám định pháp y vết máu trên dao quắm của Lò Văn Kh và các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tiến hành đối chất tại cơ quan điều tra, bị cáo và người bị hại vẫn bảo vệ quan điểm và những lời khai đã được cơ quan điều tra ghi nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, người bị hại, ông Hà Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí trong thời gian chữa trị tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên từ ngày 25/02/2021 đến ngày 04/3/2021 tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Lò Văn Kh đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện bồi thường.

Bản cáo trạng số 93/CT – VKS ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, truy tố bị cáo Lò Văn Kh về tội Cố ý gây thương tích, căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Lò Văn Kh từ 02 đến 02 năm, 06 tháng tù, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các chi phí cần thiết khác cho người bị hại 20.000.000 đồng.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm (loại dao phát nương) lưỡi dao bằng kim loại, có kích thước dài 42cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng. 01 con dao quắm lưỡi dao bằng kim loại, có kích thước dài 36cm, chỗ rộng nhất 3,9cm, cán dao bằng gỗ dài 47cm, đường kính 2cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo là dân tộc thiểu số sống nơi có điều kiện đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bức tức vì biết ông Hà Văn N đã từng phát nương cũ của gia đình đã được Công ty Cổ phần cao su Sơn La thu hồi. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, thấy ông Hà Văn N đang phát nương. Lò Văn Kh yêu cầu ông N không được phát nương, ông N không nghe và vẫn tiếp tục sử dụng dao quắm

phát nung. Hai bên xảy ra tranh cãi với nhau. Do không kìm chế được hành vi, Lò Văn Kh cầm dao quắm vung lên cao, chém phần sống dao xuống trán trái của ông N, làm ông N ngã nghiêng xuống bên phải. K dùng chân trái đạp vào hông trái của N, và dùng sống dao chém từ trên xuống vào phần cánh tay trái và đầu gối trái của ông N, sau đó dừng lại và bỏ về nhà. Ông Hà Văn N được anh Lò Văn T (con trai của Lò Văn Kh) chạy đến đưa về nhà, sau đó được người nhà đưa đi bệnh viện chữa trị. Hậu quả, ông Hà Văn N thương tích 20%, phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên từ ngày 25/02/2021 đến ngày 04/3/2021 được ra viện.

Hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người khác, với tỷ lệ 20% của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm, thực nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về tỷ lệ thương tích, tổn thương cơ thể của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, Kết luận giám định pháp y về ADN của Viện pháp y Quốc gia, Kết luận về giám định tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc ...và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

[2] *Tính chất hành vi của bị cáo*: Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, vì một chút mâu thuẫn nhỏ, đã dùng hung khí nguy hiểm, tác động vào cơ thể, gây thương tích cho người khác của bị cáo thể hiện tính côn đồ mạnh động, liều lĩnh, gây mất trật tự trị an tại địa bàn, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, được Hiến Pháp và pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng. Do vậy, cần xử phạt nghiêm khắc với hành vi nguy hiểm của bị cáo, để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, do nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường thiệt hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên được xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[4] *Về bồi thường thiệt hại*: Bị cáo phạm tội và gây thiệt hại cho sức khỏe người khác, nên phải bồi thường. Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 24.000.000 đồng là chưa hợp lý. Do vậy, qua xem xét, HĐXX xét thấy, bị cáo phải bồi thường cho người bị hại (được trừ đi số tiền mà người nhà bị cáo đã bồi thường trước) các khoản chi phí sau:

+ Tiền viện phí (bao gồm cả sơ cứu, tiền thuốc, các chi phí khác): có bảng kê, biên lai thu phí, lệ phí: 5.505.000 đồng.

+ Chi phí thuê xe taxi đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên (cả đi và về) mỗi lần 300.000 đồng = $300.000 \times 2 = 600.000$ đồng.

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: $150.000 \times 1 \text{ người} \times 09 \text{ ngày}$ (08 ngày nằm viện điều trị + 01 ngày đi giám định tại Sơn La) = $150.000 \times 9 = 1.350.000$ đồng.

+ Tiền vé xe đi lại giám định sức khỏe tại Sơn La (bệnh nhân và người chăm sóc): Vé xe 01 người = 100.000 đồng x 2 người x 02 lượt đi và về = 400.000 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại 09 ngày (08 ngày nằm viện điều trị + 01 ngày đi giám định tại Sơn La) = 09 ngày x 150.000 đồng/người/ngày = 09 x 150.000 đồng = 1.350.000 đồng.

+ Tiền chi phí phục hồi sức khỏe (tính 02 tháng lương tối thiểu): 1.490.000 đồng x 2 = 2.980.000 đồng.

+ Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần (tính 02 tháng lương tối thiểu): 1.490.000 đồng x 2 = 2.980.000 đồng.

Như vậy, Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 15.165.000 đồng – 4.000.000 đồng (do gia đình bị cáo bồi thường trước) = 15.165.000 – 4.000.000 = 11.165.000 đồng (*Mười một triệu, một trăm sáu lăm nghìn đồng*).

[5] *Về vật chứng của vụ án*: 01 con dao quắm (loại dao phát nung) lưỡi dao bằng kim loại, có kích thước dài 42cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng. 01 con dao quắm lưỡi dao bằng kim loại, có kích thước dài 36cm, chỗ rộng nhất 3,9cm, cán dao bằng gỗ dài 47cm, đường kính 2cm, đã qua sử dụng, là vật bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, những vật chứng phục vụ điều tra, giám định pháp y, đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Người bị hại Hà Văn N khai rằng, đang cúi người phát cây, Lò Văn Kh có nói ông không được phát cây nữa, ông không nghe, vì cho rằng phần đất này không thuộc quyền quản lý của gia đình K nữa, nên cứ tiếp tục làm. Lò Văn Kh lao vào chém và đánh, ông bị ngã ra và kêu cứu và chưa có hành vi phản kháng (chém lại vào tay K) là hoàn toàn phù hợp với kết luận giám định pháp y và thực nghiệm hiện trường. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Hà Văn N là có căn cứ.

Bị cáo là người dân tộc sống nơi có điều kiện đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Kh phạm tội Cố ý gây thương tích, xử phạt: Lò Văn Kh 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021.

2. **Về bồi thường thiệt hại**: Căn cứ điều 584, 586, 590 BLDS, buộc bị cáo Lò Văn Kh phải bồi thường cho người bị hại Hà Văn N số tiền 11.165.000 đồng (*Mười một triệu, một trăm sáu lăm nghìn đồng*).

3. **Về vật chứng**: Áp dụng các điểm c khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm (loại dao phát nung) lưỡi dao bằng kim loại, có kích thước dài 42cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng. 01 con dao quắm lưỡi dao bằng kim loại, có kích

thước dài 36cm, chỗ rộng nhất 3,9cm, cán dao bằng gỗ dài 47cm, đường kính 2cm, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên theo biên bản giao nhận Tang vật – vật chứng số 118/BBVC- CCTHA ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH, tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”;

Nơi nhận:

- TA tỉnh.
- VKS.
- Trại TG.
- THAHS.
- THADS.
- Sở Tư pháp
- BC.
- Người bị hại.
- LưuHS
- LưuVP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.

